

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG
Số 2412/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tiền Giang, ngày 06 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tiền Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành (02 thủ tục) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Lĩnh vực Thủy sản*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KS TTHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (Phòng KS.TTHC);
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC.56

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Kim Mai

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ
NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH TIỀN GIANG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1412/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số TT	Tên thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC THỦY SẢN	
1	Cấp mã số nhận diện cơ sở nuôi và xác nhận đăng ký nuôi cá Tra thương phẩm
2	Cấp lại mã số nhận diện cơ sở nuôi cá tra thương phẩm (Khi thay đổi chủ cơ sở nuôi hoặc thay đổi diện tích ao nuôi hoặc sơ đồ mặt bằng vị trí ao nuôi)

**PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT
TRIỂN NÔNG THÔN**

I. LĨNH VỰC THỦY SẢN:

**1. Cấp mã số nhận diện cơ sở nuôi và xác nhận đăng ký nuôi cá Tra
thương phẩm**

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1. Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ và chậm nhất trước thời điểm thả giống 20 ngày, chủ cơ sở nuôi có trách nhiệm đăng ký mã số nhận diện cơ sở nuôi .</p> <p>Bước 2. Nộp hồ sơ tại Chi cục Thủy sản Tiền Giang (Số 68 Phan Thanh Giản, Phường 3 - TP.Mỹ Tho-Tiền Giang) theo một trong các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện: địa chỉ: Chi cục Thủy sản Tiền Giang (Số 68 Phan Thanh Giản, Phường 3 - TP.Mỹ Tho - Tiền Giang);* Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ:<ul style="list-style-type: none">- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:<ul style="list-style-type: none">+ Viết Giấy hẹn cho trường hợp nộp trực tiếp;+ Gửi Giấy hẹn theo bưu điện cho trường hợp không nộp trực tiếp hồ sơ.- Trường hợp hồ sơ không đáp ứng quy định:<ul style="list-style-type: none">+ Đối với nộp trực tiếp: Công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn ngay cho chủ cơ sở bổ sung những nội dung còn thiếu hoặc chưa đúng quy định.+ Đối với nộp qua đường bưu điện: Chi cục Thủy sản có văn bản hướng dẫn chủ cơ sở bổ sung những nội dung còn thiếu hoặc chưa đúng quy định (không quá 02 ngày làm việc).- Trong trường hợp không cấp mã số nhận diện cơ sở nuôi hoặc không xác nhận việc đăng ký nuôi cá Tra thương phẩm, Chi cục Thủy sản phải trả lời chủ cơ sở bằng văn bản, nêu rõ lý do và không trả lại hồ sơ. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Chi cục Thủy sản Tiền Giang (Số 68 Phan Thanh Giản, Phường 3 - P.Mỹ Tho -Tiền Giang) theo các bước sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổ chức, cá nhân nhận kết quả đem Giấy hẹn đến nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.- Công chức trả kết quả cho tổ chức, cá nhân nhận. Trường hợp mất Giấy hẹn thì phải có Giấy cam kết của tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ. <p>Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07</p>
---	--------------------	--

		giờ đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ ngày lễ, tết).
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước hoặc theo đường bưu điện.
3	Thành phần số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đăng ký độc lập, hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Giấy đăng ký cấp mã số nhận diện cơ sở nuôi (theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư 23/2014/TT-BNNPTNT) + Sơ đồ mặt bằng vị trí ao nuôi do chủ cơ sở nuôi xây dựng hoặc 02 bản Giấy đăng ký nuôi cá Tra thương phẩm (Phụ lục 3 - Thông tư 23/2014/TT-BNNPTNT); - Trường hợp đăng ký đồng thời, hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Giấy đăng ký cấp mã số nhận diện cơ sở nuôi (Phụ lục 2 - Thông tư 23/2014/TT-BNNPTNT) + Sơ đồ mặt bằng vị trí ao nuôi do chủ cơ sở nuôi xây dựng; + 02 bản Giấy đăng ký nuôi cá Tra thương phẩm (Phụ lục 3 - Thông tư 23/2014/TT-BNNPTNT) <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
4	Thời hạn giải quyết	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chi cục Thủy sản thủy Tiên Giang. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy sản thủy Tiên Giang.
7	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	- Phụ lục 2 - Thông tư số 23/2014/TT-BNN&PTNT - Phụ lục 3 - Thông tư số 23/2014/TT-BNN&PTNT
8	Phí, lệ phí	Không
9	Kết quả của việc thực hiện TTHC	Xác nhận và Giấy chứng nhận
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	- Nghị định số 36/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về nuôi, chế biến và xuất khẩu sản phẩm cá Tra. - Thông tư số 23/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/7/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Nghị định số 36/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về nuôi, chế biến và xuất khẩu sản phẩm cá Tra.

1. Phụ lục 2 - Thông tư 23/2014/TT-BNNPTNT

Mẫu giấy đăng ký cấp mã số nhận diện cơ sở nuôi cá Tra thương phẩm
(Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ CẤP MÃ SỐ NHẬN DIỆN CƠ SỞ NUÔI CÁ TRA
THƯƠNG PHẨM**

Kính gửi¹:

Họ, tên chủ cơ sở:

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại....., Fax, Email (nếu có):

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Nghị định số 36/2014/NĐ-CP của Chính phủ về nuôi, chế biến và xuất khẩu sản phẩm cá Tra.

Đăng ký cấp mã số nhận diện cho từng ao nuôi cá Tra như sau:

TT	Ao nuôi ²	Địa chỉ ao nuôi ³	Diện tích ao nuôi (m ²)
1			
2			
3			
4			
...			

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm về các thông tin đã kê khai./.

....., ngày tháng năm ...

CHỦ CƠ SỞ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Ghi chú: hướng dẫn cách ghi thông tin

¹ Ghi rõ tên cơ quan quản lý nuôi trồng thủy sản.

² Ghi rõ vị trí, địa điểm ao nuôi theo sơ đồ ao nuôi.

³ Ghi cụ thể đến ấp, thôn, xã, huyện.

2. Phụ lục 3 - Thông tư 23/2014/TT-BNNPTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ NUÔI CÁ TRA THƯƠNG PHẨM

Kính gửi⁴:

Họ, tên chủ cơ sở:

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại....., Fax Email (nếu có):

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Nghị định số 36/2014/NĐ-CP của Chính phủ về nuôi, chế biến và xuất khẩu sản phẩm cá Tra. Đăng ký nuôi cá Tra thương phẩm như sau:

TT	Ao nuôi ⁵	Địa chỉ ao nuôi ⁶	Mã số nhận diện ao nuôi ⁷	Diện tích ao nuôi (m ²)	Thời gian thả giống dự kiến (ngày, tháng)	Số lượng giống dự kiến thả (con)	Thời gian thu hoạch dự kiến (tháng, năm)	Sản lượng dự kiến (tấn)
1								
2								
3								
...								

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm về các thông tin đã kê khai./.

....., ngày tháng năm

Xác nhận của cơ quan quản lý

NTTS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày tháng năm 20...

CHỦ CƠ SỞ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Vào sổ số⁸: /20...

Ghi chú: hướng dẫn cách ghi thông tin

4 Ghi rõ tên cơ quan quản lý nuôi trồng thủy sản.

5 Ghi rõ vị trí, địa điểm ao nuôi theo sơ đồ ao nuôi kèm theo Giấy đăng ký.

6 Ghi cụ thể đến ấp, thôn, xã, huyện.

7 Chủ cơ sở cập nhật mã số nhận diện ao nuôi khi đăng ký từ lần thứ 2.

8 Do Cơ quan quản lý nuôi trồng thủy sản ghi để theo dõi, quản lý.

2. Cấp lại mã số nhận diện cơ sở nuôi cá Tra thương phẩm (Khi thay đổi chủ cơ sở nuôi hoặc thay đổi diện tích ao nuôi hoặc sơ đồ mặt bằng vị trí ao nuôi)

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1. Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo qui định và chậm nhất trước thời điểm thả giống 20 ngày, chủ cơ sở nuôi có trách nhiệm đăng ký mã số nhận diện cơ sở nuôi (đăng ký lại).</p> <p>Bước 2. Nộp hồ sơ tại Chi cục Thủy sản Tiền Giang (Số 68 Phan Thanh Giản, Phường 3 - TP.Mỹ Tho - Tiền Giang) theo một trong các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện: địa chỉ: Chi cục Thủy sản Tiền Giang (Số 68 Phan Thanh Giản, Phường 3 - TP.Mỹ Tho - Tiền Giang); * Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> + Viết Giấy hẹn cho trường hợp nộp trực tiếp; + Gửi Giấy hẹn theo bưu điện cho trường hợp nộp qua bưu điện. - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng quy định: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với nộp trực tiếp: Công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn ngay cho chủ cơ sở bổ sung những nội dung còn thiếu hoặc chưa đúng quy định . + Đối với nộp qua đường bưu điện: Chi cục Thủy sản có văn bản hướng dẫn chủ cơ sở bổ sung những nội dung còn thiếu hoặc chưa đúng quy định (không quá 02 ngày làm việc). - Trong trường hợp không cấp mã số nhận diện cơ sở nuôi hoặc không xác nhận việc đăng ký nuôi cá Tra thương phẩm, Chi cục Thủy sản phải trả lời chủ cơ sở bằng văn bản, nêu rõ lý do và không trả lại hồ sơ. <p>Bước 3: Nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Chi cục Thủy sản Tiền Giang (Số 68 Phan Thanh Giản, Phường 3 - TP. Mỹ Tho - Tiền Giang) theo các bước sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả đem Giấy hẹn đến nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. - Công chức trả kết quả cho tổ chức, cá nhân nhận. Trường hợp mất Giấy hẹn thì phải có Giấy cam kết của tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ. <p>Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ từ</p>
---	--------------------	---

		thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ ngày lễ, tết).
2	Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước hoặc theo đường bưu điện.
3	Thành phần, số lượng hồ sơ	a) Thành phần hồ sơ: - Giấy đăng ký cấp mã số nhận diện cơ sở nuôi (Phụ lục 2 - Thông tư 23/2014/TT-BNNPTNT). - Sơ đồ mặt bằng vị trí ao nuôi do chủ cơ sở nuôi xây dựng. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
4	Thời hạn giải quyết	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ
5	Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức Cá nhân
6	Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chi cục Thủy sản thủy Tiền Giang. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy sản thủy Tiền Giang.
7	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Phụ lục 2 - Thông tư số 23/2014/TT-BNN&PTNT
8	Phí, lệ phí	Không
9	Kết quả của việc thực hiện TTHC	Giấy chứng nhận
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Ao nuôi phải trong quy hoạch.
11	Căn cứ pháp lý của TTHC	- Nghị định số 36/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về nuôi, chế biến và xuất khẩu sản phẩm cá Tra. - Thông tư số 23/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/7/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Nghị định số 36/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về nuôi, chế biến và xuất khẩu sản phẩm cá Tra.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ CẤP MÃ SỐ NHẬN ĐIỆN CƠ SỞ NUÔI CÁ TRA
THƯƠNG PHẨM**

Kính gửi¹:

Họ, tên chủ cơ sở:

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại....., Fax Email (nếu có):

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Nghị định số 36/2014/NĐ-CP của Chính phủ về nuôi, chế biến và xuất khẩu sản phẩm cá Tra.

Đăng ký cấp mã số nhận diện cho từng ao nuôi cá Tra như sau:

TT	Ao nuôi ²	Địa chỉ ao nuôi ³	Diện tích ao nuôi (m ²)
1			
2			
3			
4			
...			

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm về các thông tin đã kê khai./.

....., ngày tháng năm ...

CHỦ CƠ SỞ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Ghi chú: hướng dẫn cách ghi thông tin

¹ Ghi rõ tên cơ quan quản lý nuôi trồng thủy sản.

² Ghi rõ vị trí, địa điểm ao nuôi theo sơ đồ ao nuôi.

³ Ghi cụ thể đến ấp, thôn, xã, huyện.